

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2023/HS - ST
Ngày: 27/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Nguyễn Việt Anh
2. Bà Trần Thị Minh

Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Hải Minh**

- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Đỗ Thị Hương- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2023/HSST ngày 26/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2023/QĐXXST - HS ngày 01/6/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Thanh T, sinh năm 1979; HKTT: số khu TT, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Bá Đ(đã chết) và Nguyễn Thị T2; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Nhân thân: Từ năm 1996 đến năm 2012 có 08 tiền sự về các hành vi trộm cắp tài sản, đưa vào cơ sở giáo dục, cai nghiện bắt buộc; 03 tiền án: Bản án số 24/2003/HSST ngày 11/3/2003, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản 100.000 đồng ; Bản án số 429/2009/HSST ngày 20/11/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 76/2017/HSST ngày 13/4/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 29/4/2020. Bị cáo đi cai nghiện tự

nguyên ở trại cai nghiện số 5 Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội từ ngày 07/9/2022 đến ngày 07/3/2023.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú(có mặt).

2. Họ và tên: Trần Huy H, sinh năm 1977; HKTT: phường V, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: phường T, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đức T3 (đã chết) và Nguyễn Thị Kim Y; Vợ là Trần Thị N(đã ly hôn) và có 03 con sinh năm 1997, 2002, 2005. Nhân thân: 03 tiền sự: Năm 1998, Công an quận Hai Bà Trưng phạt Cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích. Năm 2006, công an quận Hoàn Kiếm xử lý hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Năm 2009, công an phường Vĩnh Tuy bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. 03 tiền án: Bản án số 430/1998/HSST ngày 11/12/1998, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 2006/1999/HSST ngày 27/12/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Bản án số 214/2017/HSST ngày 31/7/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ra trại 30/4/2019.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú(có mặt) (có mặt).

- Người bị hại: Anh Lê Anh T4- sinh năm 1983

HKTT: phường P, quận H, Hà Nội(xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T5- sinh năm 1996

HKTT: phường M, quận H, Hà Nội(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thanh T và anh Lê Anh T4 (sinh năm: 1983; HKTT: phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: phường T, quận H, thành phố Hà Nội) là bạn bè quen biết xã hội. Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 02/9/2022, T có đến nhà anh T4 tại địa chỉ Số 9 ngách 896/53 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận H Mai, thành phố Hà Nội, để mượn anh T4 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29D2 - 494.76, SK: RLHJA391279306, SM: JA391617691, mục đích để sử dụng. Khi đến nhà anh T4, T có nói “em cho anh mượn cái xe máy để anh đi việc trưa về anh trả”. Do có quen biết với T nên anh T4 đã đồng ý cho T mượn xe và bảo “chìa khóa để trên bàn tầng 1, anh xuống lấy mà đi, trưa mang trả em xe để em đi có việc”. T đi xuống tầng 1 lấy chìa khóa mở xe và điều khiển đi về hướng quận Long Biên khi đi đến cầu Chương

Dương, anh T4 điện thoại cho T bảo quay lại để anh T4 lấy chum chìa khóa nhà vì chum chìa khóa nhà để cùng chum chìa khóa xe máy T đang đi. Sau đó T quay lại nhà anh T4, T lên phòng ngủ nói với anh T4 “Em cho anh mượn điện thoại để anh gọi cho mẹ anh, điện thoại của anh hết tiền, đến trưa anh mang trả”. Do tin tưởng nên anh T4 đã cho T mượn điện thoại nhãn hiệu Samsung A03 màu đen. Sau khi mượn được điện thoại của anh T4, T đã đi xuống tầng 1, lấy xe máy và đến cửa hàng điện thoại 20 Lĩnh Nam của chị Nguyễn Thị T5 (sinh năm:1996; HKTT: phường M, quận H, thành phố Hà Nội) bán với giá 1.000.000 đồng (T không nói nguồn gốc chiếc điện thoại này do T mượn của anh T4). Sau khi bán được chiếc điện thoại, T tiếp tục nảy sinh ý định bán chiếc xe máy của anh T4. T đã gọi điện cho Trần Huy H nói: “Em có chiếc xe máy của thằng em, nó nhờ em bán hộ anh có mua không?” H đồng ý. Sau đó, T đã mang chiếc xe máy qua nhà H ở địa chỉ: phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi xem xe, H biết xe không có giấy tờ, rẻ nên đồng ý mua với giá 3.000.000 đồng. H bảo T đợi H đi vay tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H về đưa cho T 2.900.000 đồng và xin 100.000 đồng tiền lấy lộc. Ngay sau khi mua xe của T, H đã lấy Tuốc nơ vít tháo mặt nạ phía trước xe máy, cầm 01 chiếc dũa bằng kim loại mài toàn bộ số khung, số máy và dùng sơn đen xịt. Ngay sau đó, do nhận thức việc mượn xe máy và điện thoại của anh T4 bán lấy tiền tiêu sài không trả được tài sản cho anh T4 nên T đã mua 01 lọ thuốc sâu ở cửa hàng (không xác định được địa chỉ) vào nhà nghỉ thuê phòng và uống thuốc sâu tự tử, nhưng được phát hiện, T được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bạch Mai. Ngày 05/9/2022, anh T4 không thấy T trả xe máy, điện thoại nên đã gửi đơn trình báo cơ quan công an đề nghị giải quyết.

Ngày 05/9/2022, sau khi biết chiếc xe máy BKS: 29D2 - 494.76 của T bán cho H, chủ sở hữu là anh T4, nên sáng ngày 07/9/2022 H đã lắp biển kiểm soát 29D2 - 494.76 lại cho chiếc xe và chủ động liên hệ anh T4 để trả xe máy. Trên đường đi gặp anh T4 thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện nên đã đưa H và xe máy về cơ quan công an để làm rõ nội dung sự việc.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đặng Thanh T, xác định được địa điểm bán chiếc điện thoại và người mua điện thoại là chị Nguyễn Thị T5. Tại cơ quan điều tra, chị T5 khai: Khoảng 9 giờ 00' ngày 02/9/2022, khi chị T5 đang ở cửa hàng điện thoại 20 Lĩnh Nam thì Đặng Thanh T (tại cơ quan công an chị T5 biết tên) đến cửa hàng bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy A03 màu đen. T mở mặt khẩu cho chị T5 kiểm tra và chị T5 đồng ý mua chiếc điện thoại trên với giá 1.000.000 đồng. Khi chị T5 mua chiếc điện thoại của T, chị T5 không biết là tài sản do phạm tội mà có.

Vật chứng vụ án:

Tạm giữ của H: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen, gắn BKS: 29D2 - 494.76, số khung, số máy: không rõ; trong cốp xe có 01 căn cước công dân mang tên Lê Anh T4; 01 thẻ ngân hàng TP Bank tên Lê Anh T4 ; 01 quyển sổ màu cam kích thước (10x5)cm; 01 lọ sơn xịt màu sơn bạc có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 lọ sơn xịt màu sơn đen có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 chiếc rửa dài khoảng 20cm phần cán tay cầm bọc nhựa màu xanh, phần thân có chữ 120#; 01 cờ lê bằng kim loại màu bạc một đầu có chữ số 14 và một đầu có chữ số 17; 01 chiếc tuốc nơ vít dài khoảng 18 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, phần đầu bằng kim loại màu bạc dài khoảng 08cm; 01 cần chữ T vặn ốc, phần thân bằng kim loại màu bạc dài khoảng 30cm, đầu vặn ốc có ký hiệu 12mm, phần tay cầm dài khoảng 20cm được bọc bằng nhựa màu vàng.

Tạm giữ của chị Nguyễn Thị T5: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 màu đen; Số imie1: 350538280832812; Số imei2: 359923670832815.

Kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐDGTS ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Hoàng Mai, kết luận: 01 điện thoại Samsung A03 màu đen, tài sản đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐDGTS ngày 16/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Hoàng Mai, kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29D2 - 494.76, SK: RLHJA391279306, SM: JA391617691, tài sản đã qua sử dụng trị giá 11.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Đặng Thanh T chiếm đoạt của anh Lê Anh T4 là 12.500.000 đồng.

Ngày 22/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai trung cầu giám định số khung, số máy đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, gắn BKS: 29D2 - 494.76.

Kết luận giám định số 7417/KL-KTHS ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda Wave có BKS: 29D2 - 494.76 số khung hiện tại có dấu vết tẩy xóa. Xác định số khung nguyên thủy: RLHJA?..?67 (Ký tự “?..?” không xác định được); Số máy hiện tại có dấu vết tẩy xóa, xác định số máy nguyên thủy: JA39E-12942?? (ký tự “?” không xác định được). Đối với biển kiểm soát 29D2 - 494.76, quá trình điều tra xác định biển kiểm soát trên do công ty TNHH một thành viên Nam Triệu sản xuất và cấp cho công an Hà Nội.

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Anh T4 khai nội dung vụ án phù hợp với lời khai của T. Anh T4 cho T mượn xe máy, điện thoại để sử dụng, T không được cầm cố, bán, chiếm đoạt đối với chiếc xe máy, điện thoại trên. Ngày 03/5/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho anh Lê Anh T4 các tài sản gồm: 01 căn cước công dân mang tên Lê Anh T4; 01 thẻ ngân hàng TP Bank tên Lê Anh T4; 01 quyển sổ màu cam kích thước (10x5)cm; Biển kiểm soát 29D2 - 494.7601 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 màu đen; Số imie1: 350538280832812; Số imei2: 359923670832815. Anh T4 đã nhận lại tài sản và yêu cầu Đặng Thanh T bồi thường số tiền 11.000.000 đồng (tương đương với giá trị chiếc xe máy đã chiếm đoạt của anh T4).

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen, số khung, số máy: không rõ, do H giao nộp, quá trình điều tra xác định không phải chiếc xe máy anh T4 bị T chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra Quyết định tách tài liệu đối với chiếc xe máy trên để làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra: bị can T, H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 134/CT - VKS ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo **Đặng Thanh T** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ; truy tố bị cáo Trần Huy H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

*Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo là đúng, không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 175, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 xử phạt bị cáo T mức án từ 10 đến 14 tháng tù. Áp dụng khoản 1 điều 323, điểm s, b khoản 1 điều 51, điều 38 xử phạt bị cáo H mức án từ 08 đến 12 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Tịch thu

tiêu hủy tài sản thu giữ của bị cáo H; buộc bị cáo T phải truy nộp sung công số tiền 3.900.000 đồng. Bị hại đã nhận bồi thường không có yêu cầu gì nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, có đủ cơ sở xác định: khoảng 8h ngày 02/9/2022, tại số 9 ngách 896/53 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Đặng Thanh T đã có hành vi mượn 01 xe máy honda Wave BKS 29-D2- 49476 và 01 điện thoại Samsung A03 của anh Lê Anh T4 để sử dụng sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản trên. T đã bán xe máy cho Trần Huy H với giá 2.900.000 đồng và bán điện thoại cho chị T5 với giá 1 triệu đồng. Tổng giá trị tài sản Đặng Thanh T chiếm đoạt qua định giá là 12.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 điều 175 BLHS;

Trần Huy H biết chiếc xe do T phạm tội mà có nhưng vì ham rẻ nên đã nhận tiêu thụ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 điều 323 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo H đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, tiếp tay cho đối tượng chiếm đoạt tài sản, bị cáo đều nhận thức được rõ tài sản do mình tiêu thụ là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vì vụ lợi nên vẫn tiêu thụ. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi

xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo T nhân thân có 03 tiền án và 08 tiền sự. Mặc dù tiền án, tiền sự của bị cáo đã hết thời hiệu nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo lợi dụng lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Kết luận giám định, tài sản bị chiếm đoạt là 12.500.000 đồng. Bị cáo là người phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại nhưng bị cáo chưa có ý thức bồi thường cho bị hại. Do vậy, mức hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc hơn.

Bị cáo H có 03 tiền án và 03 tiền sự, các tiền án, tiền sự này đã xóa nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả xảy ra cho người bị thiệt hại về tài sản, mặc dù đây không phải nghĩa vụ của bị cáo mà nghĩa vụ thuộc về bị cáo T. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả lại số tiền 11 triệu đồng bị cáo đã khắc phục hậu quả cho anh Lê Anh T4. Do vậy, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự và các vấn đề khác: đối với tài sản thu giữ của bị cáo H gồm: 01 lọ sơn xịt màu sơn bạc có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 lọ sơn xịt màu sơn đen có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 chiếc rửa dài khoảng 20cm phần cán tay cầm bọc nhựa màu xanh, phần thân có chữ 120#; 01 cờ lê bằng kim loại màu bạc một đầu có chữ số 14 và một đầu có chữ số 17; 01 chiếc tuốc nơ vít dài khoảng 18 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, phần đầu bằng kim loại màu bạc dài khoảng 08cm; 01 cần chữ T vặn ốc, phần thân bằng kim loại màu bạc dài khoảng 30cm, đầu vặn ốc có ký hiệu 12mm, phần tay cầm dài khoảng 20cm được bọc bằng nhựa màu vàng, do bị cáo khai có dùng các vật dụng trên để làm lại chiếc xe máy mua của anh T4 nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen, số khung, số máy: không rõ, do H giao nộp, quá trình điều tra xác định không phải chiếc xe máy anh T4 bị T chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra Quyết định tách tài

liệu đối với chiếc xe máy trên để làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về bồi thường dân sự: bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu nào nên không xem xét. Chị Nguyễn Thị T5 là người mua điện thoại của T, không biết đây là tài sản do T chiếm đoạt mà có nên không có cơ sở để xử lý. Chị T5 cũng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng đã bỏ ra mua điện thoại nên buộc bị cáo phải truy nộp sung công số tiền trên. Buộc bị cáo T phải truy nộp sung công số tiền 2.900.000 đồng do phạm tội mà có.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 175 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Thanh T

Căn cứ khoản 1 điều 323, điểm b, s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Huy H

Căn cứ: điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Đặng Thanh T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Xử phạt: Đặng Thanh T: 15(mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Trần Huy H: 06(sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho các bị cáo

Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Đặng Thanh T phải truy nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.900.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 lọ sơn xịt màu sơn bạc có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 lọ sơn xịt màu sơn đen có chữ KUROBUSHI dài khoảng 20cm, đường kính 5cm; 01 chiếc rửa dài khoảng 20cm phần cán tay cầm bọc nhựa màu xanh, phần thân có chữ 120#; 01 cò lê bằng kim loại màu bạc một đầu có chữ số 14 và một đầu có chữ số 17; 01 chiếc tuốc nơ vít dài khoảng 18 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, phần đầu bằng kim loại màu bạc dài khoảng 08cm; 01 cần chữ T vặn ốc, phần thân bằng kim loại màu bạc dài khoảng 30cm, đầu

vặn ốc có ký hiệu 12mm, phần tay cầm dài khoảng 20cm được bọc bằng nhựa màu vàng

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận H Mai theo phiếu nhập kho vật chứng số 0171 ngày 05/6/2023)

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội, VKSNDTP Hà Nội
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2
- Bị cáo.
- Lưu VP; HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc

Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**